

SỰ NGHIỆP NẪM TRONG ĐÔI BÀN TAY VÀ LÒNG NHÂN ÁI



... Luca là thiếu niên nghèo tại Ấn Độ. Như bao thiếu niên nghèo khác của một quốc gia nghèo, cậu phải đi làm kiếm tiền giúp đỡ cha mẹ. Cậu bắt đầu học nghề nơi xưởng mộc đóng giường và bàn ghế. Ông chủ rất tốt vì ông cũng thật nghèo. Tiền kiếm được chỉ đủ trả lương cho thợ và nuôi sống gia đình. Xin nhường lời cho Luca kể lại kinh nghiệm học nghề với ông chủ nghèo tiền của nhưng giàu tình người.

Chúng tôi làm việc dưới bóng mát một gốc cây lớn. Dầu vậy, ai nấy đều nhể nhại mồ hôi. Ông chủ và cũng là ông thầy ngồi đối diện tôi bên kia đầu miếng gỗ. Chúng tôi mỗi người một đầu, cùng kéo chiếc bào lớn. Thầy đẩy chiếc bào đi tới và tôi có nhiệm vụ giúp thầy kéo chiếc bào về phía tôi rồi đẩy trả lại phía của thầy. Nghệ thuật của kẻ học nghề ở chỗ cảm nhận hướng đi của chiếc bào mà thầy muốn đẩy tới để tiếp nhận. Tôi phải tự mò mẫm và phải chú ý từng ly từng tí.

Thêm vào cái khó khăn của kẻ học nghề là ông thầy của tôi rất tiết kiệm lời nói. Phải chi thầy ra lệnh: "Kéo bên phải", "Kéo từ từ", "Kéo mạnh hơn" thì may mắn cho tôi biết chừng nào! Đàng này thầy bỏ tôi mò mẫm với nghệ thuật kéo, nghệ thuật đưa. Tôi đành tự tìm ra phương cách kéo đưa sao cho đúng ý thầy bằng cách nhìn từng cử động của thầy. Nhưng rồi đường đi nước bước của chiếc bào bỗng trở nên "ngập ngừng" "do dự" bởi vì cậu học nghề không biết phải kéo nó theo hướng nào! Thế là thầy nhận ra sự lúng túng của tôi. Không nói lời nào, thầy lặng lẽ đưa cánh tay phải đặt trên bàn tay trái của tôi đang cầm đầu kia của chiếc bào. Bàn tay tôi được bàn tay thầy hướng dẫn, chỉ việc cử động theo động tác của tay thầy. Nhịp đưa kéo của chiếc bào trở nên đều đặn .. Tôi thấy lòng mình ấm lại vì cảm nhận tình thương thầy truyền qua bàn tay thầy hướng dẫn bàn tay tôi!

Ông Chủ và là Vị Thầy của tôi thật giản dị và tốt bụng. Khi nào thấy tôi mệt ông bảo tôi nghỉ. Ông cũng luôn tỏ ra lịch sự nhã nhặn với khách hàng. Xưởng mộc rất khiêm tốn chỉ gồm 8 người: hai anh em ông chủ, hai người thợ cưa gỗ, hai người thợ đóng bàn ghế và hai người thợ học nghề, trong đó có tôi. Xưởng mộc cũng chỉ rộng bằng bóng mát của một cây lớn .. Vì thế chúng tôi làm việc bên ngoài xưởng mộc, dưới bóng cây bên cạnh xưởng, gần đường xe chạy. Đến trưa, chúng tôi nghỉ tay để dùng bữa. Chính lúc này đây tôi mới có giờ quan sát xe cộ chạy trên đường. Tôi đau đớn thâm nhủ:

- Không biết ai có sáng kiến chế ra xe đồ và xe nhà chạy trên đường như thế này? Bởi vì thật tội nghiệp cho những kẻ nghèo ngồi dưới đất bên cạnh đường: mỗi lần chiếc xe đồ chạy qua là một lần chúng tôi lạnh đủ. Bụi đường tung bay mù mịt!

Trong khi ăn ông thầy thích tôi hỏi về những vấn đề thuộc phạm vi tôn giáo. Những lúc đó ông nói thao thao bất tận về Đức Tin Công Giáo của ông. Tôi sung sướng lắng nghe lời thầy nói, phục sát đất về mức độ hiểu biết, sự khôn ngoan, từng trải sự đời và lòng nhân ái độ lượng của thầy.

Thầy tôi nghèo thật nghèo. Cả gia đình thầy chen chúc trong một căn nhà bằng tre lợp lá dừa, chỉ đủ che nắng nhưng không chống được mưa và gió lạnh. Thầy chỉ có một mảnh vải che người và thầy giặt nó khi nào thầy tắm. Thầy không mang giày cũng không đi dép. ***Tất cả gia tài sự nghiệp của thầy và của gia đình thầy nằm trọn trong đôi bàn tay vững chắc và đầy nhân ái của thầy.***

Với đôi bàn tay này, ngồi bệt dưới đất, thầy khéo léo đẽo gọt những mảnh gỗ để sản xuất bất cứ vật dụng nào thầy muốn, hoặc khách hàng đặt làm. Và tài năng đẽo gọt thầy lại truyền sang cho người con trai cả, bằng cách hướng dẫn đôi tay vụng về của cậu, lần theo đường đi lão luyện của thầy.

... "Con khôn là niềm vui của cha, con dại là nỗi buồn của mẹ. Của cải phi nghĩa không sinh lợi, công chính cứu khỏi chết. THIÊN CHÚA không để người công chính đói. Ngài ghê tởm lòng tham của kẻ gian ác. Tay lười biếng làm cho nghèo, tay chăm chỉ làm cho giàu. Kẻ thu lượm trong mùa hè là con khôn. Kẻ ngủ trong mùa gặt là con dại. Phúc lành đổ trên đầu người công chính. Tai họa đầy ngập miệng kẻ gian ác. Người công chính được ghi nhớ và được chúc phúc. Kẻ gian ác bị lãng quên và bị hủy diệt" (Châm Ngôn 10,1-7).

(Charles Lepetit, "MES AMIS LES PAUVRES", Nouvelle Cité, Paris 1984, trang 66-68)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt